

Số: 75 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 31 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 193/1013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định số 107/1017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3594/QĐ-BNN-KTHT ngày 13/9/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020”;

Căn cứ Kế hoạch số 6355/KH-BNN-KTHT ngày 17/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phát triển hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản đến năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 6390/KH-BNN-KTHT ngày 17/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp với các doanh nghiệp đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 182/TTr - SNNPTNT ngày 26/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển 15.000 hợp tác xã,

liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh; Tổng Biên tập Báo Gia Lai; Giám đốc Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT(b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh Gia Lai;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Tỉnh đoàn Gia Lai;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTTH, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpả Thuyền

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án
“Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động
có hiệu quả đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 75 /QĐ-UBND ngày 31 /01/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

1. Tình hình hoạt động của các hợp tác xã trong nông nghiệp

Tính đến thời điểm 30/12/2018, toàn tỉnh có 152 hợp tác xã (HTX) nông nghiệp đang hoạt động, trong đó có 32 HTX đã chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 và 120 HTX thành lập mới (riêng năm 2018 đã thành lập mới 55 HTX), với tổng số thành viên là hơn 7.370 người. Bộ máy quản lý đã được củng cố, kiện toàn theo hướng gọn nhẹ; hoạt động của các HTX theo hướng thiết thực hơn, gắn liền với lợi ích của thành viên; đa số đội ngũ cán bộ chủ chốt của HTX nông nghiệp có trình độ thấp, chỉ được bồi dưỡng ngắn hạn hoặc chưa qua đào tạo.

Hầu hết quy mô hoạt động các HTX nông nghiệp được hình thành từ các hộ nông dân tại các thôn, xã nơi đóng trụ sở; có 10 HTX trong nội bộ thôn; 134 HTX là loại hình nội bộ xã, liên thôn; 06 HTX liên xã. Có khoảng 26% HTX nông nghiệp được đánh giá là hoạt động có hiệu quả; 74% hoạt động chưa hiệu quả.

2. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

- Công tác vận động, tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về HTX nông nghiệp cho toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ đảng viên và tầng lớp nhân dân được thực hiện thường xuyên ở các cấp, các ngành.

- Công tác thành lập mới và củng cố hoạt động các HTX nông nghiệp được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy, đảng, chính quyền địa phương; vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các đơn vị, đoàn thể được nâng cao.

- Các HTX nông nghiệp đã thể hiện được vai trò tích cực, quan trọng trong việc hỗ trợ kinh tế hộ phát triển, nâng cao thu nhập cho nông dân và góp phần phát triển kinh tế xã hội ở địa phương; phát huy vai trò tập hợp, vận động bà con nông dân ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất; từng bước thực hiện việc liên doanh, liên kết sản xuất và tiêu thụ hàng hóa nông sản cho thành viên và nông dân.

b) Khó khăn

- Nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và nhân dân về HTX nông nghiệp chưa thật đầy đủ, chưa thống nhất, chuyển biến chậm, có tâm lý trông chờ ỷ lại; người dân còn thiếu niềm tin đối với HTX nông nghiệp; chưa thấy rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của HTX kiểu mới đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.

- Quy mô sản xuất của một số HTX nông nghiệp nhỏ, chủ yếu theo địa giới hành chính thôn, xã; nguồn vốn và cơ sở vật chất thiếu, khả năng huy động nguồn vốn từ thành viên còn hạn chế, việc vay vốn ngân hàng gặp nhiều khó khăn; các HTX chưa tạo được sự liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ hàng hoá cho thành viên, sức cạnh tranh thấp, lợi nhuận ít, có HTX làm ăn thua lỗ. Sự gắn kết giữa thành viên với HTX rời rạc, thiếu bền vững.

- Hầu hết các HTX nông nghiệp chưa xây dựng được chiến lược sản xuất kinh doanh dịch vụ theo hướng đa ngành, chủ yếu đang tập trung thực hiện một số dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất nông nghiệp. Xu hướng liên kết giữa các HTX nông nghiệp theo quy mô vùng còn yếu, chưa tổ chức tốt các khâu dịch vụ thu mua sản phẩm cho nông dân.

Trình độ, năng lực quản lý điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn vừa thiếu vừa yếu, chưa được đào tạo về chuyên môn để thích nghi kịp thời với kinh tế thị trường, công tác cán bộ lại không ổn định, chưa có quy hoạch lâu dài để có hướng đào tạo; thiếu cán bộ trẻ có kiến thức, năng lực, nhiệt tình, tâm huyết gắn bó lâu dài với HTX.

- Nội lực của các HTX nông nghiệp yếu kém, động lực hợp tác chưa cao; tâm lý tiểu nông, lợi ích riêng rẽ tư lợi cản trở sức mạnh hợp tác; năng lực kiến tạo thị trường chưa cao, các HTX nông nghiệp chưa kết nối chặt chẽ lợi ích, chia sẻ rủi ro với các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị nông sản.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp, đảm bảo các xã đạt chuẩn nông thôn mới phải có ít nhất một HTX nông nghiệp có hiệu quả, tiến tới thực hiện mục tiêu mỗi xã phải có ít nhất một HTX nông nghiệp hoạt động. Tập trung phát triển các HTX chuyên ngành gắn với chuỗi giá trị trong nông nghiệp: các HTX nông nghiệp chuyên sâu gắn với các vùng sản xuất hàng hóa tập trung có quy mô lớn; các HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản và các HTX sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm gắn với sản phẩm OCOP của tỉnh; đẩy mạnh phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản giữa doanh nghiệp, HTX, hộ nông dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động cho 39 HTX nông nghiệp đang hoạt động có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động cho 106 HTX nông nghiệp chưa hiệu quả, để phần đầu có trên 145 HTX nông nghiệp có hiệu quả.

- Tiếp tục thành lập mới 25 HTX nông nghiệp, để phấn đấu có trên 80 HTX thành lập mới giai đoạn 2018-2020.

- Có trên 36 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Có trên 36 HTX nông nghiệp tham gia liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chủ lực.

(Chi tiết có phụ lục ban hành kèm theo)

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX nông nghiệp chưa hiệu quả, để đạt tiêu chí HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả

- Hướng dẫn các HTX nông nghiệp xây dựng phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả, trong đó đẩy mạnh chuyển đổi phương thức hoạt động từ dịch vụ đầu vào sang sản xuất hàng hóa, đưa giống mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn và kết nối sản xuất gắn với tiêu thụ ổn định.

- Tập trung triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản trị, sản xuất cho cán bộ quản lý HTX và thành viên thông qua đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn, đào tạo nghề.

- Kết nối với doanh nghiệp thực hiện liên kết để đầu tư vào sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Hỗ trợ để các HTX vay vốn tín dụng và tiếp cận được với các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, của Hội Nông dân để phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, tổ chức sản xuất.

- Tạo điều kiện cho các HTX tham gia hoạt động một số dịch vụ phục vụ sản xuất và xây dựng nông thôn mới như: quản lý, khai thác công trình thủy lợi; nước sinh hoạt nông thôn, bảo vệ môi trường, chợ nông thôn, ngành nghề nông thôn để các HTX tăng thêm việc làm và thu nhập cho các thành viên.

2. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX nông nghiệp đang hoạt động hiệu quả

- Hướng dẫn và hỗ trợ các HTX nông nghiệp rà soát, nâng cao chất lượng phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả, trong đó tập trung đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, lựa chọn cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao đưa vào sản xuất; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, đặc biệt là sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn, công nghệ cao, sản xuất hữu cơ.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, sản xuất cho cán bộ và thành viên của các HTX nông nghiệp, trong đó có thí điểm đưa cán bộ trẻ về làm việc có thời hạn ở HTX nông nghiệp.

- Tạo điều kiện cho các HTX nông nghiệp vay vốn tín dụng và tiếp cận với các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước để đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, mở rộng quy mô sản xuất.

- Quan tâm hỗ trợ xây dựng các mô hình sơ chế, đóng gói, bảo quản sau thu hoạch, xây dựng thương hiệu hàng hóa để nâng cao giá trị sản phẩm, tạo thị trường đầu ra ổn định, định hướng cho các hoạt động xuất khẩu hàng hóa nông sản.

- Đẩy mạnh thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản giữa các HTX nông nghiệp với các doanh nghiệp.

3. Tạo điều kiện thành lập mới các HTX nông nghiệp và hỗ trợ để hoạt động hiệu quả

- Lựa chọn các ngành hàng chủ lực của địa phương vận động thành lập mới các HTX nông nghiệp để phối hợp cùng các doanh nghiệp xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết tiêu thụ sản phẩm:

+ Chủ động rà soát các sản phẩm nông sản chủ lực trên địa bàn theo định hướng nội dung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, để tập trung hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu và tổ chức lại sản xuất, vận động thành lập HTX nông nghiệp để phối hợp cùng các doanh nghiệp xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết, tiêu thụ sản phẩm.

+ Các HTX nông nghiệp mới thành lập cần xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả; có quy mô phù hợp với từng loại sản phẩm; huy động nguồn lực HTX, nguồn hỗ trợ của Nhà nước theo chính sách, nguồn tín dụng, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác để phát triển hạ tầng cơ sở cho sản xuất và chế biến; tổ chức liên kết với doanh nghiệp thông qua hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

- Triển khai thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” gắn với củng cố, hoàn thiện và thành lập mới các HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả:

+ Trên cơ sở “Đề án Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm” tiến hành triển khai theo hướng lựa chọn những sản phẩm đặc thù cho làng, xã ở các huyện, thị xã, thành phố để củng cố và vận động thành lập mới HTX nông nghiệp là chủ sở hữu sản phẩm đưa vào danh mục hỗ trợ.

+ Vận động những trang trại có quy mô sản xuất tương đối lớn trên địa bàn để tuyên truyền, cùng nhau thành lập HTX.

+ Đối với các sản phẩm sản xuất ở nhiều nông hộ, cần tập trung vận động những người nông dân và người lao động sản xuất giỏi có kinh nghiệm, uy tín đối với cộng đồng để đứng ra làm sáng lập viên thành lập HTX nông nghiệp. Quy mô HTX nông nghiệp phải phù hợp với quy mô sản xuất theo từng loại sản phẩm ở địa phương.

- Củng cố, kiện toàn và hỗ trợ các tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả, nâng cấp thành HTX nông nghiệp: Trên cơ sở các tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp hiện có. Các địa phương lựa chọn các tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả trên địa bàn để tuyên truyền, vận động và nâng cấp thành HTX, có sự hỗ trợ, định hướng của Nhà nước.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020”

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ của Đề án phát triển 15.000 HTX nông nghiệp và Kế hoạch thực hiện Đề án của tỉnh để nâng cao nhận thức độ ngũ cán bộ quản lý; cán bộ, thành viên HTX nông nghiệp và người

dân; triển khai các chương trình hành động cụ thể nhằm đạt được mục tiêu của Kế hoạch đã đề ra.

- Chú trọng tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt là thông qua các mô hình, phong trào thi đua để vận động các cấp, ngành, đoàn thể và doanh nghiệp, HTX, hộ thành viên sản xuất, lực lượng sáng lập viên HTX (nông dân sản xuất giỏi, chủ trang trại, những người có uy tín, kinh nghiệm với cộng đồng và có tiềm lực kinh tế) tham gia thành lập và phát triển HTX nông nghiệp.

2. Hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách đối với HTX nông nghiệp

- Về thể chế:

- + Xác định vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành, UBND cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp để tổ chức, kiện toàn bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động của cán bộ chuyên trách nhằm triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

- + Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách tham mưu quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp ở Phòng Nông nghiệp và PTNT (hoặc phòng Kinh tế) cấp huyện.

- + Phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của cán bộ chuyên môn cấp xã để trực tiếp tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp xã trong việc tham mưu quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp và hỗ trợ HTX nông nghiệp phát triển.

- Về cơ chế, chính sách:

Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án để tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ HTX nông nghiệp theo cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành liên quan đến phát triển HTX nông nghiệp; đồng thời chủ động nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Bổ trí đủ nguồn lực của địa phương và tăng cường việc hướng dẫn tiếp cận chính sách để thực hiện hỗ trợ hiệu quả cho các HTX nông nghiệp.

3. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ hệ thống quản lý nhà nước, lực lượng hỗ trợ, lực lượng trực tiếp hoạt động ở các HTX nông nghiệp và thành viên HTX nông nghiệp

- Tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện Luật HTX năm 2012 và các văn bản dưới Luật để nâng cao nhận thức và năng lực cho cán bộ trong hệ thống quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp nhằm thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả.

- Xây dựng và hoàn thiện các tài liệu đào tạo, bồi dưỡng liên quan đến HTX nông nghiệp và thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp các cấp.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ và thành viên HTX nông nghiệp, đặc biệt là nâng cao năng lực về quản trị, xây dựng và thực hiện có hiệu quả phương án sản xuất kinh doanh, kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, kiến thức tiếp cận thị trường.

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng bố trí từ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương và một phần ngân sách của địa phương; huy động từ các nguồn xã hội hóa.

4. Tăng cường sự phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và PTNT với Liên minh Hợp tác xã, Hội Nông dân, các sở, ban, ngành đoàn thể liên quan và UBND cấp huyện trong thực hiện Kế hoạch

- Xây dựng chương trình hợp tác, phối hợp giữa các sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND cấp huyện trong thực hiện Kế hoạch, đặc biệt là Chương trình hợp tác giữa ba cơ quan: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Liên minh HTX tỉnh - Hội Nông dân tỉnh, trong đó tập trung thực hiện nhiệm vụ phát triển HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020. Huy động, tập trung nguồn lực để xây dựng các mô hình điểm về phát triển HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả, trên cơ sở đó thực hiện sơ kết, tổng kết và nhân rộng.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội khác trong việc tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia tích cực trong phong trào phát triển HTX nông nghiệp; đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho các hội viên, đoàn viên là thành viên HTX nông nghiệp; tổ chức xây dựng các mô hình HTX nông nghiệp điển hình; thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện để có giải pháp tạo điều kiện cho HTX nông nghiệp có thành viên là hội viên, thành viên phát triển.

5. Huy động nguồn lực để hỗ trợ có hiệu quả cho HTX nông nghiệp

- Kinh phí huy động từ hỗ trợ của Nhà nước theo chính sách quy định của Trung ương và của tỉnh, cụ thể như:

+ Nguồn hỗ trợ phát triển HTX tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 24/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ để hỗ trợ: Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; chế biến sản phẩm; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX và đưa cán bộ trẻ có trình độ về làm việc tại HTX; ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới; thành lập mới HTX.

+ Nguồn vốn Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ để hỗ trợ: ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp; liên kết chuỗi giá trị giữa HTX với doanh nghiệp (theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ); thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn để liên kết với HTX (theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 14/7/2018 của Chính phủ); đổi mới tổ chức sản xuất trong nông nghiệp; đào tạo nghề cho lao động nông thôn (theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009, Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ).

+ Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế và phòng chống giảm nhẹ thiên tai và ổn định đời sống dân cư (theo Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 28/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Chương trình khuyến nông hỗ trợ cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thành viên HTX và xây dựng các mô hình khuyến nông ứng dụng công nghệ cao trong HTX nông nghiệp.

+ Hỗ trợ thuê đất phục vụ hoạt động của HTX nông nghiệp và hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng để HTX thực hiện các dịch vụ công ích, tiêu thụ sản phẩm gắn với chuỗi giá trị (theo Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017); hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp (theo Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ).

+ Các chương trình hỗ trợ theo chuyên ngành như: Thủy lợi phí (ưu tiên HTX tham gia hoạt động quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng theo quy định của Luật Thủy lợi và Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); hỗ trợ đầu tư, bảo vệ và phát triển rừng (theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ); hỗ trợ phát triển thủy sản (theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 và Nghị định số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 của Chính phủ).

- Huy động các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế thông qua diễn đàn nông dân hợp tác và các chương trình tài trợ cho HTX nông nghiệp.

- Nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng và quỹ Hỗ trợ phát triển HTX, quỹ Hỗ trợ nông dân để các HTX nông nghiệp tiếp cận các nguồn hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

- Vốn của doanh nghiệp tham gia liên kết và vốn đối ứng của các HTX nông nghiệp đầu tư phát triển sản xuất.

- Triển khai thực hiện và tổ chức tuyên truyền rộng rãi để các HTX nông nghiệp biết tiếp cận nguồn vốn theo Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 về sửa đổi tiếp cận nguồn vốn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 (phê duyệt Kế hoạch phát triển HTX kiểu mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2020), Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 12/01/2017 (về đẩy mạnh phát triển HTX trên địa bàn tỉnh), Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 (về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành luật HTX năm 2012); Công văn số 2194/UBND-NL ngày 03/10/2018 (về việc triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ) và triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung, nhiệm vụ hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai với Trường Cán bộ Quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II (tại Biên bản ghi nhớ đã được ký kết ngày 19/12/2018).

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc liên quan đến việc triển khai thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung kế hoạch khi cần thiết.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong đó tập trung phát triển chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP là các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, củng cố hoạt động các HTX nông nghiệp hiện có; thành lập mới các HTX nông nghiệp từ các tổ hợp tác đang hoạt động trên địa bàn, trong đó chú trọng 26 xã thuộc các huyện: Ia Grai, Đak Đoa, Chư Prông tham gia dự án VnSAT.

- Phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố, và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện thí điểm đưa tri thức trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 – 2020 (theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh).

- Đẩy mạnh xây dựng các mô hình HTX liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn có các doanh nghiệp triển khai vùng nguyên liệu.

- Hàng năm triển khai tập huấn nâng cao kiến thức, năng lực cho cán bộ HTX theo nguồn kinh phí được giao.

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/5), hàng năm (trước ngày 20/11) tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi về UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát hệ thống văn bản pháp luật về HTX nói chung, HTX nông nghiệp nói riêng; kịp thời báo cáo UBND tỉnh đề xuất Chính phủ và các bộ ngành liên quan hoàn thiện, chỉnh sửa cho phù hợp với tình hình thực tế của mỗi giai đoạn phát triển; triển khai xây dựng và thực hiện các đề án, chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp.

- Chủ trì hướng dẫn bố trí, lồng ghép trong các nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp (xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp,...)

4. Sở Tài chính: Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT và các địa phương, chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, tổng hợp kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; hướng dẫn việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

5. Sở Công Thương:

- Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường để hỗ trợ các HTX nông nghiệp tiêu thụ sản phẩm.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong đó tập trung phát triển chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP là các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị có liên quan chuyển giao kết quả các đề tài, dự án ứng dụng khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp đã thực hiện thành công và có hiệu quả cho địa phương, các HTX, tổ hợp tác để nhân rộng vào sản xuất.

7. Sở Thông tin và Truyền thông:

Hướng dẫn UBND cấp huyện trong việc hỗ trợ các HTX xã xây dựng công/trang thông tin điện tử để quảng bá hình ảnh, sản phẩm; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức về công nghệ thông tin cho các HTX nông nghiệp.

8. Liên minh hợp tác xã tỉnh:

- Thực hiện tuyên truyền, vận động; tư vấn, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ phục vụ cho việc hình thành và phát triển của HTX, đặc biệt là các HTX tham gia liên kết sản xuất và ứng dụng công nghệ cao.

- Hàng năm triển khai tập huấn nâng cao kiến thức, năng lực cho cán bộ HTX theo nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể tỉnh khác:

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia tích cực trong phong trào phát triển HTX nông nghiệp. Phát động phong trào thi đua đối với HTX nông nghiệp trong tổ chức hội, đoàn thể; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan tổ chức xây dựng các mô hình HTX nông nghiệp điển hình; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, trình độ sản xuất đối với các tổ chức hội viên của mình trong HTX; có giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho HTX có thành viên là hội viên phát triển.

10. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh:

- Thực hiện ưu tiên hỗ trợ cho các thành viên HTX nông nghiệp tiếp cận được nguồn hỗ trợ từ Quỹ Hỗ trợ nông dân để phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập.

- Vận động các chủ trang trại, nông dân sản xuất giỏi là hội viên Hội Nông dân tham gia tích cực vào các phong trào phát triển HTX; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ sản xuất cho thành viên HTX, chủ trang trại, nông dân sản xuất giỏi là hội viên Hội Nông dân.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá rút kinh nghiệm và lựa chọn các mô hình HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả để nhân rộng.

11. Báo Gia Lai và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan đưa tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ của Đề án phát triển 15.000 HTX và Kế hoạch thực hiện Đề án của tỉnh; các mô hình HTX nông nghiệp điển hình.

12. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai củng cố hoạt động và phát triển thành lập mới các HTX nông nghiệp trên địa bàn theo chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các doanh nghiệp có vùng nguyên liệu nông sản trên địa bàn để xây dựng các mô hình HTX liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, ứng dụng công nghệ cao để tham gia vào chuỗi sản xuất nông nghiệp và các dự án thực hiện trên vùng nguyên liệu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra, đánh giá hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn; chỉ đạo phòng chuyên môn làm thủ tục giải thể các HTX nông nghiệp ngừng hoạt động (nếu có) theo quy định; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện cùng cố và phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn gửi cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Hàng năm, triển khai tập huấn nâng cao kiến thức, năng lực cho cán bộ HTX theo nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (*báo cáo 6 tháng: trước ngày 15/6; báo cáo năm: trước ngày 15/11 hàng năm*).

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch của các sở, ngành, địa phương; báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ (*báo cáo 6 tháng: trước ngày 25/6; báo cáo năm: trước ngày 25/12 hoặc đột xuất khi có yêu cầu*).

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung. Đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. //

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpã Thuyên



ĐỀ NGHỊ TIÊU PHÁT TRIỂN, CỨNG CỐ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ĐẾN NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2019 của UBND tỉnh)

STT	Huyện, Thị xã, thành phố	Thực trạng số HTX đang hoạt động đến 30/12/2018		Chỉ tiêu kế hoạch HTX hoạt động hiệu quả đến năm 2020					
		Số HTX đến 30/12/2018	Số HTX hoạt động có hiệu quả	Số HTX hoạt động chưa hiệu quả	Số HTX tiếp tục thành lập mới đến 2020 (*)	Số HTX tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả đến năm 2020 (**)	HTX liên kết với doanh nghiệp về sản phẩm NN chủ lực	HTX NN ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020	HTX NN là đơn vị sản phẩm OCOP
	Toàn tỉnh	152	39	113	25	106	36	36	16
1	Huyện Kbang	11	2	9	3	9	2	2	1
2	Huyện Chư Prông	13	3	10	0	7	2	2	1
3	Huyện Chư Păh	3	1	2	2	3	1	1	1
4	Huyện Chư Sê	10	3	7	1	6	2	2	1
5	Huyện Chư Pưh	14	3	11	0	8	2	2	1
6	Huyện Đak Đoa	7	2	5	2	6	3	3	1
7	Huyện Đức Cơ	3	0	3	2	4	2	2	1
8	Huyện Đak Pơ	7	2	5	2	5	2	2	1
9	Huyện Phú Thiện	17	5	12	1	10	3	3	1
10	Huyện Ia Grai	9	1	8	0	6	2	2	1
11	Huyện Mang Yang	9	2	7	0	5	1	1	1
12	Huyện Krông Pa	5	1	4	2	5	2	2	1
13	Thị xã An Khê	7	4	3	3	5	5	5	1
14	Thị xã Ayun Pa	6	2	4	2	5	1	1	1
15	Huyện Ia Pa	10	3	7	2	7	3	3	1
16	Huyện Kông Chro	9	1	8	0	7	1	1	0
17	TP. Pleiku	12	4	8	3	8	2	2	1

Ghi chú:

-(*) Tàì Quyết định số 3594/QĐ-BNN-KTHT, Bộ Nông nghiệp và PTNT giao chỉ tiêu cho tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020 thành lập mới 80 HTX nông nghiệp (năm 2018 thì đã thành lập mới là 55 HTX; đến năm 2020 tiếp tục thành lập mới là 25 HTX nông nghiệp).

-(**) Tàì Quyết định số 3594/QĐ-BNN-KTHT, Bộ Nông nghiệp và PTNT giao chỉ tiêu cho tỉnh Gia Lai đến năm 2020 có 145 HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả (năm 2018, tỉnh đã có 39 HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả; đến năm 2020 tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động cho hơn 106 HTX nông nghiệp chưa hiệu quả để đạt tiêu chí HTX hoạt động có hiệu quả).

(Handwritten signature)